

- ✓ **Câu 1 (2 điểm).** Cho x, y, z là ba số thực dương thỏa mãn: $xyz(x + y + z) = 1$. Chứng minh:

$$\sqrt{\left(x^2 + \frac{1}{y^2}\right)\left(y^2 + \frac{1}{z^2}\right)\left(z^2 + \frac{1}{x^2}\right)} = (x + y)(y + z)(z + x).$$

Câu 2 (3 điểm)

- 1) Cho hai số thực không âm a, b thỏa mãn: $a + b \leq \sqrt{2}$. Chứng minh:

$$\frac{a^2}{1 + a^2} + \frac{b^2}{1 + b^2} \leq \frac{(a + b)^2}{1 + (a + b)^2}$$

- 2) Tìm tất cả các số nguyên tố p, q thỏa mãn:

$$(q + p)^p = (q - p)^{2q-1}.$$

Câu 3 (1 điểm). Cho tập hợp S có các phần tử là các số thực, S chứa tất cả các số nguyên và đóng đối với các phép toán cộng và nhân, tức là với hai phần tử bất kì x, y thuộc S ta có $x + y$ và $x \cdot y$ đều thuộc S . Biết rằng $\sqrt{2020} + \sqrt{2021}$ thuộc S , chứng minh $\sqrt{2020} - \sqrt{2021}$ thuộc S .

Câu 4 (3 điểm). Cho đường tròn (O) và dây cung AB cố định, không là đường kính. Điểm M thay đổi trên đoạn AB sao cho $M \neq A, M \neq B$ và $AM > MB$. Đường thẳng Δ vuông góc với OM tại M , cắt đường tròn (O) tại P và Q . Đường tròn đường kính AM cắt đường tròn (O) tại điểm thứ hai $K (K \neq A)$ và cắt đoạn thẳng PQ tại điểm thứ hai $D (D \neq M)$. Gọi S là giao điểm của AK với PQ , F là giao điểm của SB với đường tròn $(O) (F \neq B)$ và H là trực tâm của tam giác APQ . Chứng minh

- Tứ giác $BMDF$ nội tiếp
- Các điểm M, H, K thẳng hàng
- Đường thẳng HF luôn đi qua một điểm cố định khi M thay đổi trên đoạn AB .

Câu 5 (1 điểm). Cho tập hợp $X = \{1; 2; \dots; 2022\}$.

- Xét tập con M của X gồm 1012 phần tử. Chứng minh rằng luôn có hai phần tử a, b của M mà $a < b$ và b là bội của a .
- Tìm số nguyên dương n lớn nhất sao cho với mọi tập con A của X có 1348 phần tử thì trong A có ít nhất n cặp $(a; b)$ mà $a < b$ và b là bội của a .